

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÀNG LONG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/DS-ST
Ngày: 29-01-2021
V/v Tranh chấp về hợp đồng
dân sự vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Huỳnh Liêm
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Diệu Trang
2. Ông Phạm Văn Lương

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nhung, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Không tham dự.

Trong ngày 29 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 682/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** anh Phan Văn Đ, sinh năm 1990
Địa chỉ: ấp Số 6, xã M, huyện CL, tỉnh TV.
2. ***Bị đơn:*** anh Nguyễn Bảo T, sinh năm 1995
Địa chỉ: ấp T, xã B, huyện CL, tỉnh TV.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02-11-2020 và trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn anh Phan Văn Đ trình bày: Vào ngày 07-5-2018 anh có cho anh Nguyễn Bảo T vay số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 70.000 đồng/tháng/1.000.000 đồng, thời hạn vay đến ngày 10/8/2018 sẽ trả đủ số tiền vay trên và anh T có làm biên nhận cho anh. Mục đích anh T vay số tiền trên để sử dụng cá nhân. Sau khi nhận tiền xong, từ đó đến nay anh T không có đóng lãi và trả vốn gốc cho anh. Nay anh Đ yêu cầu anh T trả số tiền vay 20.000.000

đồng và lãi suất 0,83% tính từ ngày 10/8/2018 đến khi xét xử xong.

Tại bản khai ngày 12-11-2021 bị đơn anh Nguyễn Bảo T trình bày: Vào ngày 07/5/2018 anh có vay số tiền 20.000.000 đồng của anh Phan Văn Đ, lãi suất thỏa thuận 150.000 đồng/tháng/1.000.000 đồng, thời hạn vay đến ngày 10-8-2018 sẽ trả đủ số tiền vay trên anh có làm biên nhận cho anh Đ. Sau khi vay anh có đóng lãi cho anh Đ số tiền 400.000 đồng nhưng không làm biên nhận đóng lãi. Đến nay anh chưa trả tiền gốc 20.000.000 đồng cho anh Đ. Nay anh đồng ý trả số tiền vay 20.000.000 đồng cho anh Đ nhưng xin trả dần mỗi tháng trả 1.500.000 đồng và không đồng ý trả lãi.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền và thời hiệu khởi kiện: Ngày 07-5-2018 anh Phan Văn Đ cho anh Nguyễn Bảo T, sinh năm 1995 trú tại ấp T, xã B, huyện CL, tỉnh TV vay số tiền 20.000.000 đồng thời hạn vay đến ngày 10-8-2018 sẽ trả tiền nhưng anh T không trả tiền nên phát sinh tranh chấp, đến ngày 02-11-2020 anh Đ khởi kiện. Xác định là vụ án tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Càng Long theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại 429 của Bộ luật dân sự.

[2] Bị đơn anh Nguyễn Bảo T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[3] Về số tiền nợ: Qua lời trình bày yêu cầu của nguyên đơn anh Phan Văn Đ tại phiên tòa và lời khai của bị đơn anh Nguyễn Bảo T cũng như các chứng cứ được thể hiện trong hồ sơ thấy rằng, các bên thừa nhận, thống nhất số tiền nợ 20.000.000 đồng theo “Giấy mượn tiền” ghi ngày 07-5-2018. Trong đó, theo bản khai ngày 12-01-2021 anh Nguyễn Bảo T thừa nhận có nợ anh Phan Văn Đ số tiền 20.000.000 đồng nên yêu cầu của anh Đ là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về lãi suất của số tiền vay: Thấy rằng, việc anh Đ yêu cầu anh T thanh toán lãi suất 0,83% tính từ ngày 10/8/2018 đến khi xét xử xong là phù hợp theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự. Bởi lẽ, lúc vay hai bên có thỏa thuận về lãi suất vay. Riêng về phần anh T cho rằng có đóng lãi cho anh Đ số tiền 400.000 đồng nhưng anh Đ không thừa nhận số tiền đóng lãi này và anh T không có gì để chứng minh việc đóng lãi cho anh Đ nên không có căn cứ để xem xét cân trừ. Do đó, yêu cầu xin không trả lãi suất cho anh Đ là không có cơ sở chấp nhận. Chấp nhận yêu cầu của anh Đ buộc anh T phải có nghĩa vụ thanh toán lãi suất 0,83% tính từ ngày 10-8-2018 đến khi xét xử ngày 29/01/2021

bằng số tiền 5.016.600 đồng.

[5] Về thời gian trả tiền vốn và lãi suất: Tại phiên tòa hôm nay, anh Đ thống nhất theo lời khai của anh T là đồng ý cho anh T trả hàng tháng, mỗi tháng trả tiền bao gồm vốn và lãi suất là 1.500.000 đồng cho đến hết số tiền nợ. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này của các bên.

[6] Về án phí: anh Nguyễn Bảo T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 264; Điều 266; Điều 267; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 429, Điều 463, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Phan Văn Đ.

Buộc anh Nguyễn Bảo T phải có nghĩa vụ trả cho anh Phan Văn Đ số tiền 25.016.600 đồng (*Hai mươi lăm triệu không trăm mười sáu ngàn sáu trăm đồng*). Trả bằng hình thức mỗi tháng anh Nguyễn Bảo T trả cho anh Phan Văn Đ số tiền 1.500.000 đồng trả cho đến hết số tiền nợ trên.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Nguyễn Bảo T nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 1.250.830 đồng (*Một triệu hai trăm năm chục ngàn tám trăm ba mươi đồng*). Anh Phan Văn Đ được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 629.000 đồng (*Sáu trăm hai mươi chín ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0004011 ngày 01 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Càng Long.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt thời hạn kháng cáo bản án là 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh ;
- VKSND huyện Càng Long;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- Các đương sự;
- Lưu HS,TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Huỳnh Liêm